

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 18-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 2 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 4 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1971 tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); có vợ tên: Cao Thị H1, sinh năm 1976; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 22/9/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Văn K, sinh năm 1967 – đã chết.

Người đại diện của bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 – có mặt;

Chị Trần Thị Ngọc G, sinh năm 1990 – có đơn yêu cầu vắng mặt;

Cùng có hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Số X, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T làm thợ hồ tại công trình xây dựng của công ty PACIFIC thuộc khu công nghiệp Việt Hương, địa chỉ: ấp Lò Ô, xã An Tây, thị xã Bến Cát,

tỉnh Bình Dương. T làm việc chung công trình với ông Trần Văn K (sinh năm: 1967, HKTT: ấp Hồng Kỳ, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp) làm tài xế lái xe lu.

Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2021, sau khi làm việc xong, T rủ ông K uống rượu thì ông K đồng ý. T và ông K ngồi uống rượu tại chỗ ngủ của ông K, trên sàn gỗ ở tầng một của công trình đang xây dựng. Lúc này, trên sàn gỗ còn có ông Trần Văn Tâm (sinh năm 1969, HKTT: Ấp Xã Gừa, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng) là tài xế lái xe máy ủi của công trình đang nằm. T và ông K uống rượu được một lúc thì ông K lên võng gần đó nằm nghỉ, còn T tiếp tục uống rượu một mình và nói chuyện với ông K. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, ông K rủ T đi ăn cháo ếch ở nhà bạn của ông K. T nói “ếch ở đâu, mua hay bắt?”. Ông K trả lời “ở đâu kệ ông bà nó, có ăn là được rồi”. Nghe ông K nói vậy, T thấy bức tức nên cãi nhau với ông K. Ông K bước xuống võng, đi đến cách chỗ T ngồi khoảng 04 - 05 mét nói “mày muốn gì ra đây”. T nghe vậy liền đứng dậy đi về phía ông K. T và ông K xông vào dùng tay đánh, vật nhau. T dùng tay ôm ngang hông của ông K rồi vật mạnh làm ông K ngã ngửa ra, đập đầu xuống sàn bê tông, T cũng té ngã nằm đè lên người ông K. T thấy ông K bị té ngã đầu đập xuống sàn bê tông thì đứng lên rồi cùng với ông Tâm đến đỡ ông K dậy, dìu về sàn gỗ để ông K nghỉ ngơi. Khi quay lại sàn gỗ, ông K thấy đau ở vùng đầu nên lấy thuốc giảm đau ra uống và nói với ông Tâm “Anh có bê gì mày giữ thẳng đó lại cho anh” rồi nằm ngủ. T cũng đi đến chỗ ông K để xin lỗi rồi đi về chỗ của mình nằm ngủ. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T không ngủ được, đồng thời sợ ông K bị chấn thương đầu nên tới gần kiểm tra thì không thấy ông K phản ứng, sờ vào tay ông K thấy bị lạnh nên T gọi ông Tâm nằm gần đó dậy kiểm tra, cả hai phát hiện ông K đã chết. Đến 00 giờ 30 phút ngày 22/9/2021, ông Tâm đến Công an xã An Tây trình báo vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 789 ngày 25/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn K: Vết thương vùng cằm gây tụ máu nội sọ dẫn tới chết.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của bị hại Trần Văn K là bà Nguyễn Thị M và Trần Thị Ngọc G yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền:

- Tiền mua đất chôn ông Trần Văn K và tiền xây mã là 100.000.000 đồng.
- Tiền cấp dưỡng nuôi con trai ông K là Trần Trương Ngọc S1 mỗi tháng 1.490.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ khi ông K chết đến khi cháu S1 đủ 18 tuổi là 6 năm 6 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 118.220.000 đồng (tính từ tháng 10/2021 đến tháng 3/2028).
- Cấp dưỡng nuôi vợ ông K là bà Nguyễn Thị M mỗi tháng 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ khi ông K chết đến khi bà M đủ 60 tuổi, cụ thể 4

năm 4 tháng (từ tháng 10/2021 đến 1/2021) x 3.000.000 đồng/tháng = 156.000.000 đồng.

- Chi phí hỏa táng 36.200.000 đồng.
- Chi phí mổ tử thi 1.000.000 đồng.
- Bồi thường tổn thất tinh thần 100 tháng lương, mỗi tháng 1.490.000 đồng, tổng cộng 149.000.000 đồng.

Tổng cộng đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường số tiền 560.420.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSBC ngày 16/2/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 đến 08 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện của bị hại Trần Văn K là bà Nguyễn Thị M giữ nguyên yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng của ông K, yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 560.420.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/9/2021, tại tầng 01 công trình đang xây dựng của công ty PACIFIC thuộc khu công nghiệp Việt Hương, địa chỉ: ấp Lò Ô, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh T đã có hành vi cố ý dùng tay vật ông Trần Văn K ngã đập đầu xuống sàn bê tông làm ông K bị thương tích vùng đầu dẫn tới tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc dùng tay vật bị hại ngã xuống sàn bê tông là rất nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại, sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng vì ý thức xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo đã cố tình thực hiện, hậu quả làm bị hại bị thương tích vùng đầu dẫn tới tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[2.3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 36/CT-VKSBC ngày 16/2/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, bị hại có một phần lỗi theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của bị hại Trần Văn K là bà Nguyễn Thị M và chị Trần Thị Ngọc G yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền như sau: Chi phí Hỏa táng 36.200.000 đồng; chi phí mổ tử thi 1.000.000 đồng; tiền mua đất chôn ông Trần Văn K, tiền xây mã 100.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi con trai ông K là Trần Trương Ngọc S 118.220.000 đồng; cấp dưỡng nuôi vợ ông K là bà Nguyễn Thị M 156.000.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh

thần 100 tháng lương, tương đương 149.000.000 đồng. Tổng cộng là 560.420.000 đồng (năm trăm sáu mươi triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường cho người đại diện của bị hại các khoản tiền mà đại diện của bị hại yêu cầu là 560.420.000 đồng. Xét, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người đại diện của bị hại, sự thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ các Điều 584 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện của bị hại Trần Văn K là bà Nguyễn Thị M và chị Trần Thị Ngọc G số tiền 560.420.000 đồng (năm trăm sáu mươi triệu bốn trăm hai mươi nghìn), trong đó gồm:

Chi phí Hỏa táng 36.200.000 đồng;

Chi phí mổ tử thi 1.000.000 đồng;

Tiền mua đất chôn ông Trần Văn K, tiền xây mã 100.000.000 đồng;

Tiền cấp dưỡng nuôi con trai ông K là Trần Trương Ngọc S 118.220.000 đồng;

Cấp dưỡng nuôi vợ ông K là bà Nguyễn Thị M 156.000.000 đồng;

Bồi thường tổn thất tinh thần 100 tháng lương, tương đương 149.000.000 đồng.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 26.416.800 đồng (hai mươi sáu triệu bốn trăm mười sáu nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến